

Số: 21/NQ-HĐQT.2025

An Giang, ngày 27 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(v/v: Thông qua ngày giao dịch đầu tiên và giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu AFX của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn có liên quan;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn có liên quan;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 29/04/2025 của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang;
- Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 v/v thông qua kế hoạch niêm yết cổ phiếu ngày 05/04/2025 ;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 16/NQ-HĐQT.2025 ngày 27/08/2025 v/v thông qua việc chuyển tiếp đăng ký niêm yết cổ phiếu sang Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 1102/QĐ-SGDHCM ngày 14/11/2025 của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 27/11/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua ngày giao dịch đầu tiên và giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu AFX của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX) như sau:

1. Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang

2. Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Mã chứng khoán : AFX
5. Ngày giao dịch đầu tiên tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh: Thứ Hai – Ngày 08/12/2025
6. Giá tham chiếu của cổ phiếu AFX trong ngày giao dịch đầu tiên tại Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh: 11.300 đồng/cổ phiếu

Nguyên tắc xác định giá tham chiếu ngày giao dịch đầu tiên: Bình quân giá tham chiếu 30 phiên giao dịch liên tiếp gần nhất tính đến hết ngày 27/11/2025 (là ngày giao dịch cuối cùng của cổ phiếu AFX trên sàn UPCoM của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội) – Căn cứ phụ lục kèm theo Nghị quyết.

7. Biên độ giao động giá :

- Biên độ giao động giá ngày giao dịch đầu tiên: $\pm 20\%$ so với giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên tại HSX.
- Biên độ giao động giá các ngày giao dịch tiếp theo: $\pm 7\%$ so với giá tham chiếu.

Điều 2. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Lãnh đạo công ty:

1. Hoàn thiện các thủ tục đưa cổ phiếu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang chính thức giao dịch trên hệ thống của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng kế hoạch.
2. Báo cáo kết quả niêm yết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TK.HDQT.



ĐẶNG QUANG THÁI

Phụ lục

Phương pháp tính giá tham chiếu ngày giao dịch đầu tiên tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

1. Giá trị sổ sách

Giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) căn cứ theo Giá trị sổ sách tại Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty được xác định bởi công thức sau:

Công thức tính:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Giá trị sổ sách của cổ phiếu AFX các thời điểm

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2023	31/12/2024	30/09/2025
1	Vốn chủ sở hữu	Đồng	449.743.219.775	475.924.934.314	494.189.758.413
2	Số lượng cổ phiếu lưu hành	Cổ phiếu	35.000.000	35.000.000	35.000.000
3	Giá trị sổ sách	Đồng/cổ phiếu	12.850	13.598	14.119

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024 và Báo cáo tài Quý 3/2025 – AFX

2. Phương pháp so sánh

a) Định giá cổ phiếu theo phương pháp P/E

Theo phương pháp này, giá cổ phiếu của Công ty được tính theo công thức:

$$P = \text{EPS} * \text{P/E bình quân}$$

Trong đó:

- P: là giá một cổ phiếu (theo phương pháp P/E)
- EPS: Lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu, tính theo năm gần nhất
- P/E bình quân: là P/E bình quân của các doanh nghiệp trong ngành được tham chiếu từ các công ty cùng ngành mà Công ty có cùng điều kiện và quy mô kinh doanh tương ứng với Công ty đang niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh/Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

b) Định giá cổ phiếu theo phương pháp P/B

Theo phương pháp này, giá cổ phiếu của Công ty được tính theo công thức:

$$P = BVS * P/B \text{ bình quân}$$

Trong đó:

- P: là giá một cổ phiếu (theo phương pháp P/B)
- BVS: Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, theo báo cáo tài chính gần nhất được lập
- P/B bình quân: là giá chia cho giá trị sổ sách bình quân được tham chiếu từ các công ty cùng ngành mà Công ty có cùng điều kiện và quy mô kinh doanh tương ứng với Công ty đang niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh/Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Cụ thể, giá của cổ phiếu AFX được xác định theo Phương pháp so sánh như sau:

Công ty	Mã CK	P/E	P/B
Công ty Cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi (Upcom)	APF	11	1,06
Công ty Cổ phần Nông nghiệp BaF Việt Nam (HSX)	BAF	17,64	2,43
Công ty Cổ phần Chế biến Hàng xuất khẩu Long An (HSX)	LAF	6,43	1,26
Công ty Cổ phần Nafoods Group (HSX)	NAF	14,4	1,75
Bình quân ngành		12,37	1,63

EPS của AFX năm 2024	800	đồng/cp
BV của AFX tại 30/09/2025	14.119	đồng/cp
Giá cổ phiếu AFX theo phương pháp P/E	9.896	đồng/cp
Giá cổ phiếu AFX theo phương pháp P/B	23.014	đồng/cp

Nguồn: *hnx.vn; hsx.vn và Báo cáo tài chính kiểm toán AFX*

3. Phương pháp Bình quân giá tham chiếu

Phương pháp bình quân giá thị trường được tính toán dựa trên dữ liệu giao dịch của cổ phiếu AFX. Theo đó giá cổ phiếu AFX được xác định bằng bình quân giá tham chiếu của 30 phiên giao dịch gần nhất trên UPCOM trước khi hủy đăng ký giao dịch tại UPCOM để chuyển sang niêm yết tại HSX.

Cụ thể bình quân giá đóng cửa 30 phiên gần nhất tính đến thời điểm 27/11/2025 – ngày hủy đăng ký giao dịch (từ ngày 17/10/2025 đến ngày 27/11/2025) là:

STT	Phiên giao dịch	Giá tham chiếu (đồng/cp)	STT	Phiên giao dịch	Giá tham chiếu (đồng/cp)
1	17/10/2025	9.600	16	07/11/2025	10.400
2	20/10/2025	9.600	17	10/11/2025	10.400
3	21/10/2025	9.500	18	11/11/2025	10.500
4	22/10/2025	9.500	19	12/11/2025	10.700
5	23/10/2025	10.300	20	13/11/2025	11.200
6	24/10/2025	10.600	21	14/11/2025	12.500
7	27/10/2025	10.500	22	17/11/2025	12.900
8	28/10/2025	10.500	23	18/11/2025	13.100
9	29/10/2025	10.500	24	19/11/2025	13.100
10	30/10/2025	10.600	25	20/11/2025	12.800
11	31/10/2025	10.500	26	21/11/2025	12.700
12	03/11/2025	10.600	27	24/11/2025	12.500
13	04/11/2025	10.600	28	25/11/2025	13.100
14	05/11/2025	10.500	29	26/11/2025	14.300
15	06/11/2025	10.400	30	27/11/2025	14.300
Bình quân giá tham chiếu (đồng/cp)			11.277		

Nguồn: hnx.vn

4. Nguyên tắc làm tròn khi xác định Giá tham chiếu tại ngày giao dịch đầu tiên

Trên cơ sở mức giá tính được theo các phương pháp, giá tham chiếu được lựa chọn sẽ được làm tròn theo nguyên tắc yết giá của Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh:

Mức giá	Đơn vị yết giá
<10.000	10 đồng
10.000 - 49.950	50 đồng
≥ 50.000	100 đồng

Nguồn: hnx.vn